

Số: 435/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 05 tháng 3 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt danh sách hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 8/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 7/12/2005 của Liên Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, hướng dẫn thực hiện Quyết định 290/2005/TTg ngày 8/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 28/2008/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 26/2/2008 của Liên Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư Liên tịch số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 7/12/2005;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 172/SLĐTBXH - NCC ngày 19/02/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách hưởng chế độ trợ cấp một lần cho 07 đối tượng là cán bộ dân chính Đảng, hoạt động trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước ở chiến trường B,C,K theo Quyết định số 290/2005/QĐ – TTg của Thủ tướng Chính phủ (có danh sách kèm theo).

Tổng số tiền trợ cấp là: 40.250.000 đồng (Bốn mươi triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Điều 2. Các Ông (Bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện Kon Rẫy, Đăk Hà, Đăk Tô và Sa Thầy; Thủ trưởng các đơn vị

có liên quan; thân nhân và các ông (bà) có tên theo danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

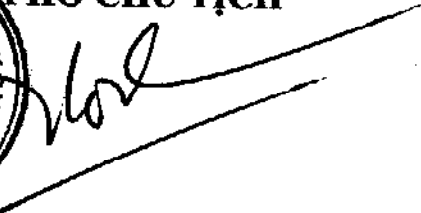
Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 

- Như điều 2;
- Bộ Tài Chính (B/cáo);
- Bộ LĐTBXH (B/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, VX₂.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Lê Thị Kim Đơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐÒI TƯỢNG B,C,K ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ MỘT LẦN
THEO QUYẾT ĐỊNH 290/2005/QĐ-TTg NGÀY 8/11/2005 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

(Kèm theo Quyết định số 15/QĐ - UBND, ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

ĐVT: Nghìn đồng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Sống hay đã từ trần	Số năm được hưởng	Số tiền (Đồng)
01	Đinh Văn Vự	1926	Ngọc Ring - Kon Plong	Kon Rẫy - Kon Tum	Chết	21 năm	10.500.000
02	Đinh Văn Ghina	1950	Ngọc Tem - Kon Plong	Kon Rẫy - Kon Tum	Sống	15 năm	7.750.000
03	Lê Thị Kim Anh	1949	Thăng Bình - Quảng Nam	Đăk Hà - Kon Tum	Sống	09 năm	4.500.000
04	A Tăng	1910	Xã Rờ Koi - Huyện Sa Thầy	Sa Thầy - Kon Tum	Chết	16 năm	8.000.000
05	Y Chăk	1915	Xã Rờ Koi - Huyện Sa Thầy	Sa Thầy - Kon Tum	Chết	07 năm	3.500.000
06	Y B Yin	1945	Xã Mô Rai - Huyện Sa Thầy	Sa Thầy - Kon Tum	Sống	02 năm	1.000.000
07	Huỳnh Tôn	1931	Xã Tam Kỳ - Quảng Nam	Đăk Tô - Kon Tum	Sống	10 năm	5.000.000
	Cộng						40.250.000